

Nghi thức Tế lễ Âm hồn ở huyện đảo Lý Sơn - Quảng Ngãi

• **Nguyễn Duy Đoài**

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM

Tóm tắt

Nghi thức Tế lễ Âm hồn là một loại hình tín ngưỡng dân gian. Nó không chỉ thể hiện quan niệm của cư dân huyện đảo Lý Sơn về thế giới quan, nhân sinh quan mà còn chứa đựng những giá trị về văn hóa tinh thần. Ngoài ra, Tế lễ Âm hồn cũng có chức năng giáo dục nhân cách sống của con người, cũng như để thỏa mãn nhu cầu tâm linh của mỗi cá nhân, dòng họ và cộng đồng.

Tế lễ Âm hồn là cách gọi phổ biến của cư dân ở huyện đảo Lý Sơn - Quảng Ngãi dành cho những người chết trong quá trình khai hoang lập ấp hoặc những người chết bất đắc kỳ tử. Thực hiện nghi thức này phản ánh

nguyện vọng của người dân nơi biển đảo mong muốn những âm hồn đó độ trì để cuộc sống của họ được an vui, hạnh phúc. Cho nên, việc Tế lễ Âm hồn ở huyện đảo Lý Sơn được thể hiện không chỉ ở Âm linh tự và Miếu Cô hồn thuộc xã An Vĩnh; Nghĩa tự ở xóm Thôn Đông và Nghĩa tự xã An Hải thuộc xã An Hải và Nghĩa tự xã An Bình mà còn ở nhiều nơi khác như Dinh Bà ở Thôn Tây, lân Vĩnh Hòa ở Thôn Đông xã An Vĩnh, Dinh Bà Thiên Y A Na ở Trung Yên, lân Đông Thạnh ở Thôn Đông và Sở Hội Đồng ở Đồng Hộ xã An Hải, chùa Vĩnh Ân xã An Vĩnh...

Từ khóa: tế lễ, âm hồn, tín ngưỡng dân gian, đảo Lý Sơn, Quảng Ngãi

Đặt vấn đề

Việc nghiên cứu về văn hóa đời sống cộng đồng của cư dân vùng ven biển, vùng biển đảo nói chung và cư dân huyện đảo Lý Sơn nói riêng đang được nhiều ngành khoa học quan tâm. Cho nên vào tháng 10/ 2014 Ban Kinh tế Trung Ương và Tỉnh Ủy Quảng Ngãi đã tổ chức hội thảo quốc gia về “Định hướng phát triển và cơ chế, chính sách đặc thù cho huyện đảo Lý Sơn”. Việc nghiên cứu Tế lễ Âm hồn ở huyện đảo Lý Sơn - Quảng Ngãi có ý nghĩa quan trọng nhằm góp phần đề khẳng định chủ quyền lãnh thổ của Việt Nam, cũng như những giá trị của cộng đồng được thể hiện trong đời sống văn hóa thông qua việc Tế lễ Âm hồn. Hơn thế, việc tìm hiểu Tế lễ Âm hồn ở huyện đảo Lý Sơn cũng nhằm hiểu hơn

về lịch sử, môi trường sinh sống và văn hóa của cư dân, người mà cả đời gắn bó với vùng biển đảo này.

Trong bài viết này, chúng tôi xin trình bày phần nội dung về “*Nghi thức Tế lễ Âm hồn ở huyện đảo Lý Sơn - Quảng Ngãi*”.

Về phương pháp luận, chúng tôi vận dụng lý thuyết chức năng luận (functionalism) của B. Malinowski đã nhấn mạnh đến chức năng tâm sinh lý của nghi lễ, bởi mọi tập tục đều có sự tương quan với tất cả những tập tục khác trong cộng đồng để thỏa mãn những nhu cầu sinh học của cá nhân thông qua phương tiện văn hóa.

Theo Malinowski, môi trường xã hội càng bất trắc, nguy hiểm thì con người lại càng cần đến lễ nghi phù phép với mục đích là để thỏa mãn nhu cầu của con người. Khi con người đối mặt với những

khó khăn trong cuộc sống thì con người hướng đến những thế lực siêu nhiên, cho nên ở đâu có bất trắc thì ở đó cũng có bùa chú cúng kiếng¹. Lúc đánh cá trên biển, con người đối mặt với nhiều khó khăn, có cảm giác bất an, tai nạn trên biển nhiều nên họ tin rằng cúng kiếng những âm hồn thì sẽ giảm được những mối đe dọa trong cuộc sống. Nghi thức Tế lễ Âm hồn cũng bao hàm quan niệm của tam giáo đồng nguyên như thể hiện sự thương xót những vong linh của nhà Phật, tin vào sự hộ trì của Nho giáo và có sử dụng bùa phép để cúng kiếng của Đạo giáo.

Do cuộc sống mưu sinh của cư dân ở huyện đảo Lý Sơn gắn với môi trường biển, họ hiểu rõ thân phận con người mỗi khi đối mặt với sóng to gió lớn nên mới có những cơ sở cúng tế âm hồn nhằm trấn an con người trong những lúc đi biển. Lý thuyết về sinh thái văn hóa (cultural ecology) của Julian Steward cũng được người nghiên cứu áp dụng nhằm phân tích sự tương tác giữa môi trường tự nhiên và văn hóa, môi trường mà con người phải thích nghi để sinh tồn, trên bối cảnh sinh thái tự nhiên đó thì con người trải nghiệm sáng tạo văn hóa và kỹ năng sinh sống dựa trên tâm lý và bản sắc văn hóa của mình². Khi con người sống trên môi trường biển thì sẽ gặp những cái chết không bình thường nên phải cúng tế âm hồn. Và như thế, những sắc thái cúng tế cũng mang dấu ấn văn hóa biển.

Nghi thức Tế lễ Âm hồn thuộc loại hình tín ngưỡng dân gian. Trong tâm thức của cư dân Lý Sơn thì nghi thức Tế lễ Âm hồn đã trở thành một phần không thể thiếu trong đời sống tín ngưỡng.

Nhà dân tộc học Tocarev đã viết: “*Mặc dù bác bỏ luận thuyết về sự phát triển nội tại của tôn giáo*

nhưng chúng vẫn không bao giờ phủ định sự tồn tại của những mối liên hệ nguồn gốc giữa các tín ngưỡng. Bất kỳ một tín ngưỡng nào đã bắt rễ vững chắc cũng tồn tại trong nhân dân rất lâu bền, thậm chí tồn tại ngay cả lúc những điều kiện sinh sản ra nó đã thay đổi”³. Còn theo Nguyễn Đăng Duy: “*Tín ngưỡng là niềm tin và sự ngưỡng mộ của con người vào lực lượng siêu nhiên, thần bí hoặc do con người tưởng tượng ra những vị thần linh đến mức họ cho rằng những lực lượng ấy có ảnh hưởng chi phối đời sống, số phận của con người và gây thành một nếp sống xã hội theo niềm tin thiêng liêng ấy*”⁴.

Theo Ngô Đức Thịnh: “*Tín ngưỡng được hiểu là niềm tin của con người vào một cái gì đó thiêng liêng, cao cả, siêu nhiên, hay nói gọn lại là niềm tin, ngưỡng vọng vào “cái thiêng”, đối lập với cái “trần tục”, hiện hữu mà ta có thể sờ mó, quan sát được. Có nhiều loại niềm tin, nhưng ở đây là niềm tin của tín ngưỡng là niềm tin vào cái thiêng. Do vậy, niềm tin vào cái thiêng thuộc về bản chất của con người, cũng giống như đời sống vật chất, đời sống xã hội tinh thần, tư tưởng, đời sống tình cảm...*”⁵. Từ những khái niệm đã nêu trên, theo chúng tôi thì Tế lễ Âm hồn là loại tín ngưỡng mà cư dân ở huyện đảo Lý Sơn – Quảng Ngãi đã thể hiện niềm tin của mình với đấng thiêng nhằm mong cầu được sự che chở trong cuộc sống.

1. Tín lý về Tế lễ Âm hồn theo quan niệm Nho giáo, Phật giáo, Đạo giáo

Theo từ điển Phật học Hán Việt: *Tế có nghĩa là cứu giúp, đưa qua những chúng sanh còn trong biển khổ*⁶, *tế cũng có nghĩa là cúng dâng trọng thể, thường đọc văn cúng và có trống chiêng kèm theo*⁷,

¹ Phan Thị Yến Tuyết (2014), *Đời sống xã hội – kinh tế văn hóa của ngư dân và cư dân vùng biển Nam bộ*, Nxb. ĐHQG TP.HCM, tr. 353. Tài liệu gốc: B. Malinowski, 1922, *Argonauts of the Western Pacific: An account of native enterprise and adventure in the archipelagoes of Melanesian New Guinea*, London, Routledge.

² Phan Thị Yến Tuyết (2014), *Đời sống xã hội – kinh tế văn hóa của ngư dân và cư dân vùng biển Nam bộ*, Nxb. ĐHQG TP.HCM, tr. 354.

³ X.A. Tocarev (Lê Thế Thép dịch) (1994), *Các hình thức tôn giáo sơ khai và phát triển của chúng*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.55.

⁴ Nguyễn Đăng Duy (2004), *Văn hóa Việt Nam đỉnh cao Đại Việt*, Nxb. Hà Nội, tr. 351.

⁵ Ngô Đức Thịnh (chủ biên) (2001), *Tín ngưỡng và văn hóa tín ngưỡng ở Việt Nam*, Nxb. KHXH, Hà Nội, tr.16.

⁶ Giáo hội Phật giáo Việt Nam - Phân viện nghiên cứu Phật học (2004), *Từ điển Phật học Hán Việt*, Nxb. KHXH, tr.1172.

⁷ Nguyễn Như Ý (1999), *Đại từ điển tiếng Việt*, Nxb. VHTT, tr.1008.

còn Lễ lễ ý tôn kính biểu hiện ra ở thân tướng, đó là một nghi thức rất cung kính, nó gồm 9 điểm đó là đưa lời thăm hỏi, cúi đầu tỏ ý cung kính, giơ tay lên cao vái, chắp tay để ngang mặt, cúi gập đầu gối, quỳ, tay chân chạm đất, toàn thân cúi gập, đầu và chân tay cúi chạm xuống đất⁸. Như vậy, nghi thức tế lễ là một hành vi của tôn giáo, một nghi thức tỏ lòng thành kính đối với bậc trên, thể hiện niềm tin vào đối tượng “thiên” để cầu mong những điều tốt đẹp.

Âm hồn là hồn người chết ở nơi cõi âm theo tưởng tượng, có thể quanh quẩn bên người thân còn sống⁹. Trong tâm thức dân gian, âm hồn và âm linh là linh hồn của những người chết cô đơn, vất vưởng, không nơi hương khói, không họ hàng thân thích, chết bất đắc kỳ tử nhưng chưa siêu thoát. Trong văn tế cúng âm hồn ở đảo Lý Sơn thể hiện quan niệm này “*Cũng có kẻ mắc vào khoa lính, bỏ cửa nhà đi gánh việc quan, buổi chiến trận mạng người như rác, phận đã đành lạc đạn tên rơi, cũng có kẻ lỡ làng một kiếp, liễu tuổi xuân buồn nguyệt bán hoa, cũng có kẻ chết oan tù tội, gửi thân vào chiếu lác một manh, có những kẻ tiểu nhi tám bé, lỗi giờ sinh lìa mẹ lìa cha, có những kẻ chìm sông lạc suối, cũng có người xây cối ngã cây, có những người leo giếng đứt dây, người trôi nước lũ, kẻ lao lửa thành, có người có đẻ không nuôi, có người sa thấy có người vong thương, hồn xiêu phách lạc biết đâu bây giờ. Hoặc là ẩn ngang bờ dọc bụi, hoặc là bãi có bóng cây, đang phương phát không ai sùng tự...*”¹⁰. Cư dân trên đảo Lý Sơn còn gọi âm hồn, âm linh là “cô bác”, “các cô”¹¹. Khái niệm này có nguồn gốc từ thuyết vạn vật hữu linh (animism: còn

gọi là thuyết duy hồn, thuyết vật linh)¹² nên coi mọi vật như đất đá, cỏ cây... cũng đều có linh hồn, mọi thứ đều có sự linh tính. Ngoài ra, Nghi thức Tế lễ Âm hồn của cư dân huyện đảo Lý Sơn cũng là một tín ngưỡng dân gian có sự dung hợp giữa Nho - Phật - Đạo.

1.1. Âm hồn theo quan niệm của Nho giáo

Nghi thức Tế lễ Âm hồn là cách thể hiện tín niệm “*âm dương đồng nhất lý*”; có nghĩa là con cháu được gọi là hiếu tử khi chăm lo thực hiện việc cúng giỗ, tế tự cốt để tổ tiên ở thế giới bên kia không bị đói khát, thiếu thốn. Hàng năm, cư dân trên đảo Lý Sơn đều thực hiện nghi thức này vào lễ Thanh Minh không chỉ tế lễ cho ông bà của mình mà còn cúng kiếng cho những âm hồn không còn con cháu tế lễ.

Theo một số công trình khi nghiên cứu về âm hồn trong quan niệm Nho giáo thì có những suy nghĩ như sau: “*Chết không phải là đi sang một thế giới khác mà chỉ là hết cái hình hài nhưng còn cái khí tinh anh, cái hồn thì lại chỗ sáng rõ của vũ trụ nên mới xiển dương phương châm “kính nhi viễn chi”*”¹³. Chính vì vậy, Nho giáo luôn biểu hiện quan điểm “*thượng tôn nhân nghĩa*” về việc cúng âm hồn. Đối với những âm hồn không nơi nương tựa, bất hạnh, vô chủ thì người dân lập miếu ở Nghĩa tự để hàng năm cúng tế, đó như là một thiết chế quy định sẵn cho cư dân trên đảo Lý Sơn. Ngoài ra, cư dân trên đảo Lý Sơn cũng tin tưởng những âm hồn này là lực lượng siêu nhiên nhằm phù hộ, bảo trợ cho xóm làng.

Trong quá trình nghiên cứu thực địa, chúng tôi nhận thấy rằng, nghi thức Tế lễ Âm hồn được cư dân ở huyện đảo Lý Sơn đồng thuận bởi họ chấp nhận sự tồn tại của những thế lực âm hồn trong cuộc sống của họ. Trong quá trình phỏng vấn sâu tại huyện đảo Lý Sơn từ ngày 28/3 đến 26/4 năm 2015,

⁸ Giáo hội Phật giáo Việt Nam - Phân viện nghiên cứu Phật học (2004), *Từ điển Phật học Hán Việt*, Nxb. KHXH, tr.655.

⁹ Nguyễn Như Ý - Chu Hy (2011), *Từ điển Văn hóa, phong tục cổ truyền Việt Nam*, Nxb. Giáo dục Việt Nam, Hà Nội tr. 17.

¹⁰ Văn tế cúng âm hồn ở Nghĩa tự Thôn Đông - An Hải, ngày 16/2 âm lịch, nguồn: Duy Đoài, tư liệu điền dã.

¹¹ Huỳnh Ngọc Trảng - Trương Ngọc Tường (1999), *Đình Nam Bộ - Xưa và nay*, Nxb. Đồng Nai, tr. 94-96.

¹² <http://vanhoahoc.vn/nghien-cuu/van-hoa-viet-nam/van-hoa-to-chuc-doi-song-ca-nhan/2302-nguyen-thanh-loi-tuc-tho-co-hon-bien-o-nam-trung-bo.html>

¹³ Huỳnh Ngọc Trảng - Nguyễn Đại Phúc (2013), *Đặc khảo về tín ngưỡng thờ gia thần*, Nxb. Văn hóa văn nghệ, tr.14.

với đối tượng tham gia trả lời ở độ tuổi từ 40 đến 85 tuổi thì hầu hết đều cho biết là họ tin rằng có âm hồn “vì mỗi khi xóm làng có dịch bệnh, mùa thu hoạch không bội thu hay đánh bắt không thuận lợi thì chúng tôi bị âm hồn trách móc nên xóm làng tổ chức cúng âm hồn”. Chính vì vậy, việc Tế lễ Âm hồn là để tỏ lòng thành kính nhưng cũng cầu xin thế lực âm hồn độ trì cho người dân được ấm no là chịu ảnh hưởng của tư tưởng Nho giáo và điều này mang giá trị hiếu hòa đầy nhân nghĩa. Trong văn tế cúng âm hồn mà chúng tôi sưu tầm tại đảo Lý Sơn có nội dung: “*đặng cho người qua cõi mê xuyên, tấm đơn tâm như thấy cõi tuyền, đước huệ chúc xin soi lòng tục, đã biết anh hùng vô định cốt, gặp vận này đất Việt trời Nam, nhưng mà đồng loại cũng thương tâm, thắm cho kẻ mỗ hoang cô loạn, dưới vầng tiền lay thấu cho chẳng, tạm dùng đôi ngọn hương đăng, lòng dân sĩ xin soi đến đó, khi khốn cấp nhờ tay tế độ, ngoài thôn dân lợi lạc trăm bề, lúc nguy nghi ra sức phò trì, trong thôn xã bình an một cõi, xưa nay tiếng cô hồn thập loại, giúp phường buôn bán trăm nhà no đủ, giúp sao cho đặng mùa ngư vụ, hộ làng nghề một vạn thanh lương, quốc thái dân an, tiểu hiền ba gặp một phương trời, dân xã hương nhờ công đức*”¹⁴.

Như vậy, cư dân trên đảo Lý Sơn có niềm tin về nghi thức Tế lễ Âm hồn rất sâu đậm nên mọi người tham gia một cách tự nguyện trong ngày Tế lễ Âm hồn của cộng đồng.

1.2. Âm hồn trong quan niệm của Phật giáo

Trong nghi thức Tế lễ Âm hồn thì Phật giáo có một vai trò rất quan trọng vì qua đó thể hiện những việc bố thí của chúng sanh dưới nhiều hình thức khác nhau như: tài thí, pháp thí, vô úy thí¹⁵ hay cúng dường Tam Bảo, làm việc thiện nhằm hồi hướng công đức đến những âm hồn để được siêu thoát khỏi bể mê tối mà hướng về nơi chánh giác, cảnh Cực lạc Tây phương.

¹⁴ Trích từ văn tế cúng âm hồn tại Âm linh tự - An Vĩnh, tháng 3/2012, nguồn: Duy Đoài, tư liệu điền dã.

¹⁵ Giáo hội Phật giáo Việt Nam - Phân viện nghiên cứu Phật học (2004), *Từ điển Phật học Hán Việt*, Nxb. KHXH, tr.176

Theo nhà nghiên cứu Nguyễn Lang viết về vấn đề âm hồn trong Phật giáo như sau: “*Đó là việc tổ chức các trai đàn chẩn tế gọi là diệm khẩu phổ thí pháp hội để bố thí thức ăn cho loài quỷ đói, cho nên trong lễ thí thực thì mỗi con ngạ quỷ đều có thức ăn để ăn. Lễ kỳ siêu bạt hộ này rất thịnh hành ở Trung Hoa vào đời Đường, cũng phổ biến vào đời nhà Trần ở Việt Nam*”¹⁶. Theo đạo Phật, thập loại cô hồn gồm mười loại của *tứ sanh* và *lục đạo*¹⁷.

Theo một số nhà nghiên cứu khi tiếp cận quan niệm Phật giáo, họ đã viết rằng: “*chết đi là sự luân chuyển theo nghiệp của mình đã tạo trong đời trước. Tùy theo căn nghiệp mà vào con đường thiện đạo, tức là “làm người, A tu la, Thiên” hay ác đạo tức là “súc sanh, ngạ quỷ, địa ngục”*. Vì vậy, chết là sự biến chuyển luân hồi theo *lục đạo* tùy theo căn nghiệp của từng người hay là sự biến chuyển từ cõi người trực vãng siêu thoát về miền Tây phương cực lạc, cõi vĩnh hằng ở Tây phương của A Di Đà”¹⁸.

Trong bài giảng của Thượng tọa Thích Nhật Từ đã xác định: “*Âm hồn là những hương linh không ăn như con người trần thế mà chỉ thưởng thức hương vị cúng của người còn sống đối với người chết nhằm thể hiện lòng thương xót*”¹⁹. Bởi vì người ta cho rằng hương linh không có miệng để đưa thực phẩm vào, không có cổ để nuốt nên chỉ dựa vào lễ vật dâng cúng như cơm cháo... thì ý niệm về sự no đủ xuất hiện với họ. Do đó, trong nghi thức cúng tế

¹⁶ Nguyễn Lang (2000), *Việt Nam Phật giáo sử luận*, Nxb. Văn học, tr. 386.

¹⁷ Tứ sanh có bốn loại sanh như: Thai sanh như loài người ở trong thai mẹ thành thể rồi sau mới sinh ra; noãn sanh như chim ở trong trứng thành thể rồi sau mới sinh ra; thấp sanh như côn trùng dựa vào chỗ ẩm thấp mà thụ hình; hóa sanh là không nương tựa vào đâu, chỉ dựa vào nghiệp lực mà bỗng khởi lên, như chư thiên, địa ngục và chúng sinh thú kiếp sơ. Lục đạo gồm địa ngục, ngã quỷ, súc sanh, a tu la, nhân gian, thiên thượng. Sáu đường này chính là sáu đường luân hồi của chúng sanh. Các chúng sinh đều tùy theo nhân nghiệp của mình mà tới đó. (Nguồn: Giáo hội Phật giáo Việt Nam - Phân viện nghiên cứu Phật học (2004), *Từ điển Phật học Hán Việt*, Nxb. KHXH, tr. 682, tr.1451)

¹⁸ Huỳnh Ngọc Trảng - Nguyễn Đại Phúc (2013), *Đặc khảo về tín ngưỡng thờ gia thần*, Nxb. Văn hóa văn nghệ, tr.16.

¹⁹ Trích theo bài giảng của Thượng tọa Thích Nhật Từ về ý nghĩa cúng cô hồn và cầu siêu tại chùa Hưng Phước, ngày 7/8/2011.

âm hồn người ta chỉ những phẩm vật rất đơn giản vì cho rằng những hương linh, âm hồn sẽ cảm nhận được cái tâm của người cúng.

1.3. Âm hồn trong quan niệm của Đạo giáo

Quan niệm về việc cúng âm hồn được quy định thông qua việc lễ tế và nghi thức cúng cho những vong hồn uổng tử, chết bất đắc kì tử không ai thờ tự. Đó là những âm hồn thường gây ra những tai ương, dịch bệnh cho người dân. Vào ngày 24/2 năm Ất Mùi (2015) nhân ngày vía Thiên Y A Na tại lân Vĩnh Hòa, xã An Vĩnh người ta tổ chức lễ tổng ôn. Đây là một lệ hàng năm được tổ chức do pháp sư Trần Công Trọng hành lễ. Nội dung bài cúng của ông có câu: “*Nam quốc, quốc vương thánh đế Trần Nhân Tông tổ sư hành khiển, chiêu minh vương thượng tướng Trần Quang Khải đại quốc công hành binh*”²⁰ với ý là tổ sư hành khiển sẽ tổng đi những tai ương trong năm mà cư dân đã gặp. Sau Tế lễ Âm hồn thì người dân ở đảo Lý Sơn làm lễ thả thuyền tổng ôn ra biển với ý nghĩa giải trừ tà ma, dịch bệnh.



Hình 1. Pháp sư Trần Công Trọng làm lễ Tổng ôn tại lân Vĩnh Hòa, An Vĩnh. Ảnh: Duy Đoàn, 4/2015

Theo một số nhà nghiên cứu, đối với Đạo giáo: “*âm hồn gồm mọi tầng lớp của xã hội, từ vua đến dân, từ người giàu đến người nghèo, từ con người*

đến côn trùng thú vật”²¹. Người dân quan niệm những âm hồn này cũng có quyền năng chi phối đến cuộc sống của người dân, cho nên phải cúng kiếng một cách chu đáo để cầu mong được sự phù hộ, che chở, đồng thời cũng tránh được tác hại của âm hồn. Vì vậy, cư dân trên đảo Lý Sơn có câu: “*Ngoài biển có lệnh Ông - Trong bờ nhờ Cô bác*”. Theo họ, âm hồn là những hồn ma đói khát lang thang, những vong hồn vô thừa nhận, phải chịu thân phận “*cướp cháo lá đa*”, có nghĩa là tục cúng cháo thí cho những cô hồn chết đường, chết chợ, hay những người chết không biết tên tuổi để hàng năm các âm hồn này đến nhận cháo này cho ấm lòng, cho mau chóng được đầu thai kiếp khác. Việc cúng vong hồn vào ngày lễ Thanh Minh được người dân tin rất linh ứng, chính điều này mà người dân đảo Lý Sơn cúng tế vào ngày này một cách trang nghiêm. Đối với cư dân ở đất liền thì cúng âm hồn thường diễn ra vào ngày mười sáu hay mừng một âm lịch hàng tháng, với vật cúng chủ yếu là cháo trắng và hoa quả, nhưng việc cúng này không trở thành ngày tế lễ chung của cả một cộng đồng như tại huyện đảo Lý Sơn. Xét về đặc tính của âm hồn thì có một số đối tượng rất hung dữ, một số lang thang vất vưởng ở sông ngòi, biển cả và trở thành ma để rồi chờ người khác chết thay, một số khác thiếu thốn, đói khát thì lại sẵn sàng chờ hại người, gia súc,... Những âm hồn này đứng rình ở các lễ cúng để kiếm ăn rồi lại trở thành ma đói, ma dữ hay thành quỷ”²². Nhưng cư dân trên đảo Lý Sơn không quan niệm như vậy mà nghĩ rằng “những âm hồn đó là những bậc linh thiêng, bề trên, sẽ trở thành phúc thần cho nhân dân nếu như họ được cúng lễ một cách chu đáo nên mới gọi là âm linh, cô bác”. Nếu không cúng tế với ý nghĩa như vậy thì người ta tin rằng những âm linh đó sẽ gây ra khó khăn, thiếu thốn cho người dân. Như vậy, nếu người dân muốn sống an vui, hạnh phúc, không gặp những tai họa bất thường thì phải

²¹ Huỳnh Ngọc Trảng - Trương Ngọc Tường (1999), *Đình Nam Bộ - Xưa và nay*, Nxb. Đồng Nai, tr. 138.

²² Lê Như Hoa chủ biên (2001), *Tín ngưỡng dân gian Việt Nam*, Nxb. VHTT, Hà Nội, tr. 14.

sắm lễ vật cúng những âm hồn. Theo Từ điển Việt Nam văn hóa tín ngưỡng phong tục của Vũ Ngọc Khánh và Phạm Minh Thảo: “lễ hội là hình thức sinh hoạt văn hóa xã hội của một tập thể, một tổ chức thuộc giới, nghề, ngành hoặc tôn giáo trong phạm vi một địa phương hoặc trong cả nước”²³. Lễ hội có giá trị lịch sử, đặc biệt là gắn liền với dân tộc. Nhiều lễ hội truyền thống còn kèm theo các nghi lễ cúng tế và các tục cổ. Trong lễ hội thì hội luôn gắn với lễ, có sự hòa hợp thống nhất thể giới tâm linh và đời sống văn hóa của cộng đồng. Như vậy, Tế lễ Âm hồn cũng là một hệ thống của hành vi nhằm biểu hiện lòng tôn kính của cộng đồng đối với vong linh, đồng thời thể hiện những nguyện vọng, ước mong chính đáng của con người trước cuộc sống đầy rẫy những khó khăn, bất trắc.

2. Lịch sử về tín ngưỡng cúng tế âm hồn ở huyện đảo Lý Sơn - Quảng Ngãi

Ngày xưa, cư dân ở huyện đảo Lý Sơn sinh nhai bằng cách đánh bắt hải sản trên biển với những công cụ hết sức thô sơ nên khi gặp sóng to gió lớn thì họ không thể chống chọi lại được. Trong quá trình di dân về phương Nam, người Việt thường xuyên phải đối mặt với thiên nhiên khắc nghiệt, chính thiên nhiên này đã gây ra những dịch bệnh khiến nhiều người phải bỏ mạng ở vùng đảo này hay ngoài biển. Vì vậy, Tế lễ Âm hồn vốn là một tín ngưỡng dân gian đã có từ lâu đời. Nhờ được sự bảo trợ và được chế định hóa của nhà nước phong kiến thông qua các văn bản pháp quy mà tín ngưỡng này ngày càng được duy trì và củng cố đến nay. Căn cứ vào các tài liệu thư tịch thì từ thời Lê Thánh Tông (năm Quang Thuận thứ 5 - Giáp Thân – 1464), triều đình đã thực sự quan tâm đến việc tế lễ âm hồn, cô hồn bằng cách ra một chế định nhằm “định lễ phẩm tế thần cô hồn”. Chế định này đã được triều đình ghi rõ: “Phàm những quỷ thần nào không có chủ cúng tế đều được tế cả và được chia ra làm ba bậc

thượng, trung, hạ, lễ phẩm đều dựa trên lễ phẩm bách thần”²⁴.

Chính vì có những chế định của nhà nước mà các làng cũng thể chế hóa các chế định này trong hương ước của làng mình nên Âm linh tự²⁵ đã được hình thành và phát triển từ giai đoạn đó đến nay. Việc Tế lễ Âm hồn là việc chung của cộng đồng nên người dân tự nguyện tham gia như một việc có ích cho chính bản thân mình cũng như cho cộng đồng.

Theo quan niệm của chúng tôi, các dạng âm hồn không phải được ai thờ cúng hay thờ phụng mà chỉ “cúng tế” thôi; vì ngay cả những quy định, chế định của triều đình cũng không thấy đề cập việc thờ này. Trong tiếng Việt, người ta thường sử dụng thuật ngữ “thờ cúng cô hồn” nhưng thực tế người ta chỉ “cúng cô hồn” chứ không “thờ cô hồn”. Tại đảo Lý Sơn, cư dân chỉ “thờ” các vị có khả năng trấn áp cô hồn như: Chúa Chường, Tiêu diện đại sĩ, A Sát đế mẫu, Diệm khẩu quý vương như trong Âm linh tự xã An Vĩnh hay Nghĩa tự xã An Hải chứ không phải thờ âm hồn.

3. Cảnh quan và cách bài trí lễ cúng tế âm hồn

²⁴ Nguyễn Đăng Vũ (2006), “Tục thờ cúng âm hồn dọc biển”, tạp chí Cẩm Thành số 48, tr 28. (Tài liệu gốc: Viện Sử học, Quốc sử quán triều Nguyễn, Khâm định Việt sử thông giám cương mục chính biên, quyển thứ 19, tờ 26. NXB Giáo dục Hà Nội, tập 1, 1998, tr. 1005).

²⁵ Huỳnh Thế (2007), “Âm linh tự làng An Vĩnh – Lý Sơn”, tạp chí Cẩm Thành số 52, tr 68.

Âm linh tự hiện nay ở lân Vĩnh Lợi, thôn Tây - xã An Vĩnh, được xây dựng từ giữa thế kỷ XVII. Ban đầu, Âm linh tự được xây theo kiểu lộ thiên, đền được xây bằng san hô, vữa hồ dùng vôi trộn mật lẫn nước lá cây nhằm tăng độ kết dính. Từ đó đến nay, Âm linh tự được tu sửa lần đầu tiên vào những năm đầu của triều Gia Long (1802 – 1820). Trong lần tu sửa này người làng An Vĩnh đã phủ lên phần lộ thiên bằng khung gỗ, mái lợp tranh. Ngoài ra, người ta còn xây thêm nhà Tây gọi là Vĩnh Thượng Từ, thờ thần Thượng Thiên. Lần thứ hai tu sửa Âm linh tự vào năm 1883, toàn bộ gian chính và nhà Tây được lợp bằng ngói âm dương, thay bộ khung nhà bằng hệ thống cột, kèo vững chắc, chính điện và tiền đường được ngăn nhau bằng cửa và vách. Năm 1956, Âm linh tự lại được tu sửa lần thứ ba, nhà tiền đường được tu bổ lại, xây cửa vòm mặt chính điện, tranh trí thêm hoa văn, họa tiết. Đến năm 1996 thì Âm linh tự lại được tu sửa với quy mô lớn đó là làm lại nhà Tây, làm thêm nhà Đông dùng để làm bếp núc và bảo quản ghe đũa, xây dựng công ra vào.

²³ Vũ Ngọc Khánh, Phạm Minh Thảo (2005), Từ điển văn hóa tín ngưỡng phong tục, Nxb. VHTT, Hà Nội, tr. 633.

Khung cảnh diễn ra buổi cúng tế là nơi rộng rãi, thoáng vì nơi linh thiêng để phù hộ thuyền bè và ngư dân được an toàn.

Về kiến trúc của các cơ sở cúng tế âm hồn tại đảo Lý Sơn tương đối khác biệt nhau, ví dụ trong khi Nghĩa tự ở thôn Đông và Nghĩa tự xã An Hải được xây dựng theo kiểu lộ thiên, không có mái che, trước mặt nghĩa tự chỉ có bức bình phong và hai trụ biểu thì tại xã An Vĩnh các nghĩa tự đều được xây có mái che, giống kiểu đình thờ theo kiến trúc hình chữ công. Trước sân Âm linh tự là tháp thờ ghi bốn chữ Hán “Chiến sĩ trận vong”, nhằm tưởng nhớ đến những người lính đã hy sinh trong khi làm nhiệm vụ Hải đội Hoàng Sa.

Trong chính điện, mỗi cột đều có liên đối cẩn xà cừ với nội dung ca ngợi vẻ đẹp của hòn đảo huyện Lý Sơn cũng như công lao của các bậc tiền nhân, lập làng lập ấp. Nơi chánh điện trang trí hình lưỡng long tranh châu, hai đầu hồi đắp nổi mô típ ngũ phúc và mâm ngũ quả. Trên các đỉnh cửa, bờ nóc mái được trang trí theo chủ đề: tứ linh, tứ quý, tứ thời, bát bửu, sơn thủy tùng đình,... tất cả đều trang trí theo ba dạng: tạo khối, đắp nổi và vẽ sơn.

Hai câu đối ở cổng Âm linh tự có nội dung được mô tả như sau:

*“Hữu khách du quan hà tất phong thủy nghị
Đồng hương tín ngưỡng sở vị đạo thần môn”*

Tạm dịch: “Khách đến tham quan không cần phải bàn về chuyện phong thủy

Cùng chung tín ngưỡng thì không cần phải bàn theo đạo nào.”

Hay: *“Nam phương tân cảng ngư thường gia phát đạt*

Bắc hướng thôn lân văn vật thị phần vinh”

Tạm dịch: “Ở phía Nam có cảng mới nên ngư dân làm ăn phát đạt

Ở hướng Bắc thì cảnh vật xóm làng chợ đều phần vinh.”

Âm linh tự là nơi phối thờ các chiến sĩ trận vong nơi Hoàng Sa, Trường Sa thuở trước. Những người

đi lính Hoàng Sa được triều đình nhà Nguyễn phong danh hiệu “Hùng binh Hoàng Sa” cách đây vài trăm năm trước²⁶.

Các Nghĩa tự, Âm linh tự ở đảo Lý Sơn đã đề cao đạo lý nhân nghĩa không chỉ giới hạn trong quan hệ giữa con người sống với nhau mà còn giữa người sống với người chết, cũng như việc tri ân đối với những bậc tiền bối có công khai phá và xây dựng đảo Lý Sơn. Việc tế lễ này cũng xuất phát từ nỗi sợ hãi, mong các âm hồn không quấy phá mà phù hộ người dân trong cuộc sống. Việc lễ tế âm hồn cũng là hình thức của sự cầu an, cầu mùa, cầu cho xóm làng được bình yên.

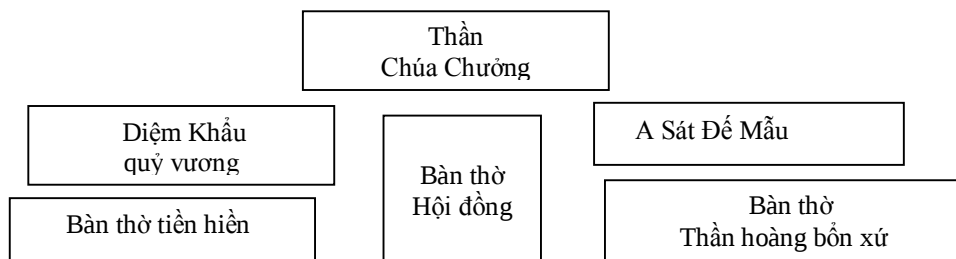
Tế lễ Âm hồn là một tín ngưỡng khá phổ biến của người Việt ở Quảng Ngãi. Nghi thức cúng tế âm hồn không chỉ cúng ở đảo Lý Sơn mà còn ở những vùng ven biển hay ở vùng núi. Tuy nhiên, tùy theo từng địa phương mà có những hình thức phối thờ, nghi lễ tế âm hồn không giống nhau. Hiện nay, ở Lý Sơn có nhiều nơi cúng tế âm hồn, nhưng việc phối thờ tại các nghĩa tự, âm linh tự không giống nhau nhưng nghi thức Tế lễ Âm hồn được thể hiện khá giống, như trong các hình ở trang 50.

4. Nghi lễ cúng tế âm hồn

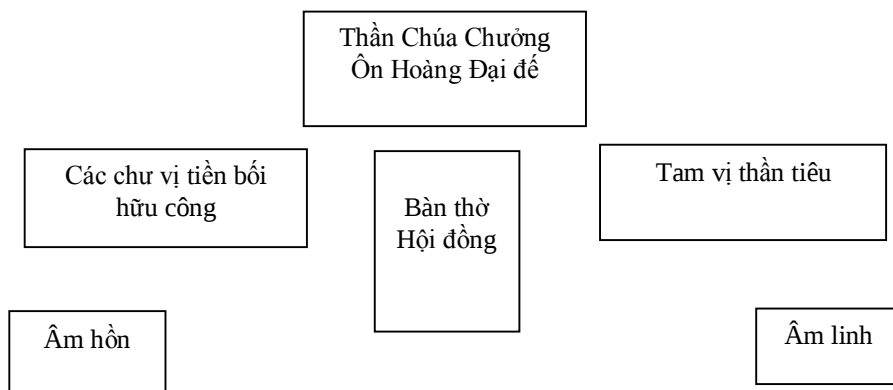
Vào tháng 3 âm lịch hàng năm, trong Tiết Thanh Minh thì cư dân ở huyện đảo Lý Sơn tổ chức Tế lễ Âm hồn ở Âm linh tự hay Nghĩa tự... dù không gian và thời gian cúng tế âm hồn khác nhau nhưng nghi thức đều khá giống nhau.

Trước khi tiến hành lễ cúng, người ta đều làm lễ tẩy mã. Trong chuyến đi thực tế tại xã An Hải vào tháng 4/ 2015 (nhằm vào ngày 15/2 âm lịch), chúng tôi thấy người dân đã tẩy mã những mộ bỏ hoang nơi gần nhà cư dân hay gần Nghĩa tự ở Thôn Đông xã An Hải và Nghĩa tự An Hải. Còn tại xã An Vĩnh, Tế lễ Âm hồn được diễn ra vào ngày 15 tháng 3 âm lịch, việc thực hiện tẩy mã mộ vô chủ, bỏ hoang sẽ diễn ra trước đó một ngày.

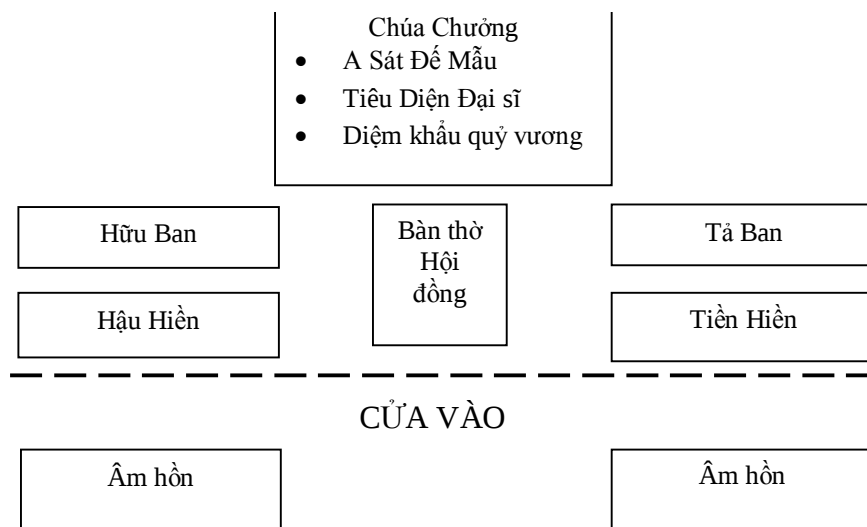
²⁶<https://sites.google.com/site/thongtinhophamtphochiminh/tuoi-trinh-ehopham2/thotre/tulieu-lich-su/tu-lieu-lich-su/phamhuunhatvaphamquanganhvoisunghiepbaovechuquyenquatoctrenquandhaohoangsa>



Hình 2. Phối thờ ở Nghĩa tự tại xã An Hải, tác giả lập sơ đồ (4/2015)



Hình 3. Phối thờ ở Nghĩa tự thuộc Thôn Đông - An Hải, tác giả lập sơ đồ (4/2015)



Hình 4. Phối thờ ở Âm linh tự xã An Vĩnh, tác giả lập sơ đồ (4/2015)

- Thành phần tham gia tế lễ: nếu nghi lễ tổ chức ở đình làng, miếu thờ các vị Tiên Hiền hay miếu thờ Thần Nông phải do chính ông cả làng, ông chủ xóm và dân chính cư mới được tham gia thực hiện nghi lễ. Nhưng trong lễ tế ở nghĩa tự, âm linh tự thì cả dân chính cư lẫn dân ngụ cư đều có thể tham gia thực hiện nghi lễ. Trong việc thực hiện tế lễ cả lễ yết lần lễ chánh tế thực hiện theo các bước sơ hiến, á hiến và chung hiến. Các nghi thức này đều theo các quy định “tam tuần, bát bái”, có đội đại chinh cổ, đội tiêu cổ, có ban nhạc ngũ âm, có phân hiến.



Hình 5. Phẩm vật cúng Âm hồn tại Âm linh tự.
Ảnh: Duy Đoàn, ngày 16/3 AL, 2012

- Lễ vật cúng tế: Nếu vào các ngày sóc vọng hay rằm tháng bảy thì lễ vật cúng là cháo hay thức chay. Còn nếu cúng vào ngày Tế lễ Âm hồn thì người dân thường tổ chức theo hai kỳ: lễ yết cúng khoảng 6 giờ tối, phẩm vật cúng đơn giản chỉ có hoa quả và trầu cau, trà nhằm cung thỉnh “*Thượng thiên Chúa quý, Tả ban âm hồn liệt vị, Hữu ban âm hồn liệt vị. Chiến sĩ trận vong thượng đẳng, trung đẳng, hạ đẳng, thị tòng liệt vị. Tứ sanh lục đạo,*

thập nhị loại cô hồn liệt vị”²⁷ về tham dự lễ tế này. Còn lễ vật trong chánh tế thì *theo chỉ dụ của triều đình dành cho các lệ đàn, những nơi cúng âm linh, âm hồn có quy mô lớn, trong đó lễ vật là tam sinh (trâu/bò, dê, heo), rượu và vàng mã do nhà nước tài trợ và được chế định cụ thể hàng năm. Còn ở các địa phương thì tùy theo điều kiện mà có những vật phẩm khác nhau*²⁸. Ngày nay, xã An Hải và An Vĩnh thường làm lễ kinh sinh cúng âm hồn với phẩm vật thịt heo, kinh phí do cư dân đóng góp. Theo chúng tôi ghi nhận vào ngày 16/2 âm lịch năm 2015 tại Nghĩa tự ở Thôn Đông và Nghĩa tự - An Hải thì lễ vật cúng tế âm hồn rất đa dạng bởi mỗi gia đình tùy theo điều kiện kinh tế của mình mà vật phẩm cúng cũng khác nhau nhằm thể hiện tấm lòng thành tâm, thành kính để tham gia tế lễ âm hồn. Mỗi gia đình mang mâm cỗ ra nghĩa tự của xóm, của làng để cúng. Có thể là những nông sản phẩm (khoai, sắn, bắp, gạo, cháo trắng, mía...) hay hải sản (cá, mực, cua,...).

Việc bày lễ vật khá giản đơn, có khi trên mâm cỗ hay lấy lá đa, lá chuối,... để đựng thức cúng. Người dân trên xã An Hải cho rằng, cách cúng tế thường dành cho những âm hồn, oan hồn. Sau khi tế lễ xong thì mọi người đều được thừa hưởng các lễ vật cúng như nhau. Điều đó cũng thể hiện được tính bình đẳng trong cộng đồng như “có phước cùng hưởng, có họa cùng chia” vậy.



Hình 6. Chủ lân Trương Bền đang tế lễ tại Nghĩa tự Thôn Đông - An Hải. Ảnh: Duy Đoàn, 4/2015

²⁷ Trích từ bài Văn cúng âm hồn tại Âm linh tự - An Vĩnh, năm 2012. Nguồn: Duy Đoàn, tư liệu điền dã.

²⁸ Nguyễn Đăng Vũ (2006), “Tục thờ cúng âm hồn dọc biển”, Tạp chí Cẩm Thành, Số 48, tr.31.



Hình 7. Người dân xã An Hải mang phẩm vật đến cúng tại Nghĩa tự An Hải.
Ảnh: Duy Đoàn, 2012

Việc Tế lễ Âm hồn ở xã An Hải khá đặc biệt, ngoài Ban tế tự thì còn có các ban ngành của xã và dân làng cùng tham gia. Ban tế tự với nội dung theo bài cúng như sau: “cô hồn chứng nhận linh huyền, hộ bổn ấp dân an vật thanh, hộ nhân dân vũ thuận mưa hòa, toàn ấp lân phú thọ khương ninh, ngoài nông thôn nhĩ vịnh phong niên, hành nghề câu lưới bán buôn cũng đặng thuận phong hòa đất lợi. Trong sản xuất đậu dưa thông thoáng, đều tránh xa nhữ trước hoành hành, hộ lão niên bách niên trường thọ”²⁹. Sau đó mỗi gia đình vào khăn vái, bái lạy. Theo chúng tôi, việc Tế lễ Âm hồn của cư dân đảo Lý Sơn tổ chức khá linh đình, nghiêm trang, bề thế, hết sức đặc sắc đã thể hiện sự thành tâm của cư dân địa phương với âm linh, âm hồn. Đó chính là nét sinh hoạt tín ngưỡng dân gian độc đáo của cộng đồng.

Trong quá trình đi điền dã để hiểu thêm về Tế lễ âm hồn, chúng tôi nhận thấy khá thú vị bởi vì trong “Thập nhị cô hồn liệt vị” cũng có danh xưng và tùy theo từng năm mà nó sẽ tương ứng. Chẳng hạn, từ năm Tý đến năm Hợi lại có những vị Hành binh hành khiển khác như Châu vương, Triệu vương, Nguyễn vương, Trịnh vương, Sở vương, Ngô vương, Tần vương, Tống vương, Tề vương, Lỗ vương, Việt

wương và Lưu vương. Trong bài văn cúng mà chúng tôi thu thập được vào năm 2012 thì năm Thìn (2012) thì có vị hành khiển là Sở vương, và như vậy cứ mỗi năm có một vị sở tự. Nhưng trong 12 vị Hành binh hành khiển đó thì vào ngày mùng 3 tết đều được người dân An Vĩnh cúng. Bởi 12 vị ấy là 12 vị thuộc sao Thái Tuế, tượng trưng cho chu kỳ 12 năm, 12 cung từ Tí đến Hợi, mỗi vị cai quản một năm, có nhiệm vụ thay Ngọc Hoàng trông coi mọi việc trên thế gian.

Năm	HỢI	TUẤT	ĐẬU	THÂN	MÙI	NGO	TÝ	THÌN	MEO	DẦN	SỬU	TÝ
1	Châu	Triệu	Lỗ	Tề	Tề	Châu	Sở	Châu	Nguyễn	Châu	Châu	Châu
2	Triệu	Châu	Tề	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu
3	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu
4	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu
5	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu
6	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu
7	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu
8	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu
9	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu
10	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu
11	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu
12	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu	Châu

Hình 8. Danh xưng của thập nhị cô hồn tại Âm linh tự do ông Võ Hiền Đạt cung cấp.

Ảnh: Duy Đoàn, 16/3 Âm lịch, 2012

5. Ý nghĩa của Tế lễ âm hồn

Tế lễ Âm hồn không chỉ là việc cầu mong cho xóm làng được bình an để khỏi bị những hồn ma quấy nhiễu mà còn mang ý nghĩa là sự cảm thông giữa người đang sống với người chết, đó còn là sự tri ân đối với các bậc tiền hiền đã có công khai phá và xây dựng đảo Lý Sơn. Đây là một phong tục tốt đẹp của cư dân đối với những bậc tiền bối hữu công ở huyện đảo Lý Sơn.

Hơn thế nữa, Tế lễ Âm hồn đã góp phần làm phong phú và đa dạng các hình thức tín ngưỡng dân gian hiện đang tồn tại ở đảo Lý Sơn. Đặc biệt là

²⁹ Trích từ bài Văn tế cúng âm hồn tại Nghĩa tự Thôn Đông - An Hải, năm 2015, nguồn: Duy Đoàn, tư liệu điền dã.

cụm di tích kiến trúc của Âm linh tự - xã An Vĩnh có những chức năng khác so với nhiều nơi có cùng âm hồn. Việc Tế lễ Âm hồn không chỉ để tưởng nhớ những người lính Hoàng Sa, Trường Sa từ thời các chúa Nguyễn và triều Nguyễn, hay người chết không nơi nương tựa mà còn giúp những người đang chịu mất mát đau thương vì mất người thân ngoài biển cả, để từ đó họ có thêm nghị lực trong cuộc sống của mình. Nội dung văn tế vừa mang nỗi xót thương vừa như là lời tri ân của cư dân đối với những người lao dịch, những người lính Hoàng Sa một đi không trở lại xưa kia. Bài văn tế có đoạn:

“Xót thương thay, liễu thân vì tổ quốc, son sắt một lòng

Ngang dọc chí nam nhi, phong ba vùi dập

Tuyết sương chẳng quản, mưa gió chẳng sờn

*Quân vụ biên phòng, chạnh niềm viễn xứ...”*³⁰

Hay: “Đất Đông Tây Nam Bắc một nhà, đem tài tình trả nợ yên ba, người nông sĩ công thương đủ việc, cũng có kẻ anh hùng hào kiệt, công danh trăm trận nổi trong lần. Hết lòng trung mà tá quốc an bang, cũng có người lo việc giang san, ra dừng cảm mà khai trương tịch nhượng, cũng có kẻ sinh vì vương tướng đội trời đạp...”. Nghi thức Tế lễ Âm hồn đã thể hiện tính nhân văn, nhằm bày tỏ sự thương xót của cư dân đối với người đã khuất, tình cảm đó thật sâu rộng đến với thập loại chúng sanh, bởi nó bắt nguồn từ ý thức về đạo lý “uống nước nhớ nguồn”. Nghi thức còn hàm nghĩa như một lễ lập đàn chẩn tế của đạo Phật với mục đích là dùng lòng từ bi bác ái làm phương tiện để siêu độ cho những vong linh âm hồn.

Nhà nghiên cứu Ngô Đức Thịnh đã viết: “Cư dân và truyền thống lịch sử là những nhân tố quan

trọng nhất tạo nên diện mạo văn hóa biển của nước ta. Có thể nói môi trường sống quen thuộc từ hàng vạn năm nay của cư dân ở Việt Nam và Đông Nam Á là môi trường sông nước. Chính môi trường sông nước này đã tạo nên và để lại dấu ấn sâu đậm trong văn hóa Việt Nam”³¹. Từ quan niệm này và thực tế đang diễn ra tại địa phương, chúng tôi nghĩ rằng văn hóa biển, đảo giúp chúng ta phát huy truyền thống yêu nước của dân tộc. Trong đó, nghi thức Tế lễ Âm hồn của cư dân ở huyện đảo Lý Sơn cũng đã góp phần giáo dục cộng đồng tri ân những bậc tiền nhân đã đến đây khai công lập ấp trong những buổi đầu hay những người lính Hoàng Sa “một đi không trở về”.

Kết luận

Nghi thức Tế lễ Âm hồn của cư dân ở huyện đảo Lý Sơn là một dạng tín ngưỡng dân gian, một phong tục độc đáo, mang nhiều giá trị văn hóa, xã hội, bởi ở đó có sự kết hợp giữa Nho - Phật - Đạo; thể hiện sự thích nghi với điều kiện sống của con người. Chính yếu tố môi trường và sinh thái văn hóa biển, đảo ở Lý Sơn đã tạo nên những đặc trưng riêng trong nghi thức Tế lễ Âm hồn. Nghi thức này không chỉ thể hiện sự tri ân các tiền nhân mà còn thể hiện tinh thần khoan dung, nhân ái trong tình yêu thương mọi loài, mọi chúng sanh.

Trong quá trình nghiên cứu nghi thức Tế lễ Âm hồn ở huyện đảo Lý Sơn, chúng tôi nhận thấy nghi lễ này còn ẩn chứa nhiều nội dung khác mà có thể chúng tôi chưa làm rõ hết. Việc tìm hiểu những vấn đề văn hóa tâm linh của cư dân vùng biển đảo này vẫn còn là những thách thức cần được tiếp tục nghiên cứu.

³⁰ Văn tế chiến sĩ Hoàng Sa, Trường Sa do ông Võ Hiền Đạt cung cấp, năm 2012.

³¹ Ngô Đức Thịnh (2006), Văn hóa, văn hóa tộc người và văn hóa Việt Nam, Nxb. KHXH, Hà Nội, tr. 693.

Jinn sacrifice ritual in Ly Son island district - Quang Ngai

• **Nguyen Duy Doai**

University of Social Sciences and Humanities, VNU-HCM

ABTRACTS:

Jinn sacrifice ritual is a type of folk beliefs. It does not only represent the opinions of Ly Son island district residents, Quang Ngai about worldview and outlook on life, but also contains the value of spiritual culture. At the same time, Jinn Sacrifice Ritual functions as ethical education of human life, as well as satisfying spiritual needs of individuals, families and communities.

Jinn sacrifice ritual was common invocation used by residents in Ly Son island district, Quang Ngai for the dead in the process of clearance, of hamlet establishment, or for those suffering from sudden death. Jinn sacrifice ritual implementation reflects the

islanders' expectations for Jinn's protection and support for a happy life safe and sound. Therefore, the Jinn sacrifice ritual in Ly Son island district is carried out not only in the Jinn Pagoda and in the All-Souls Temple in An Vinh commune, Nghia Pagoda in Thon Dong hamlet, Nghia Pagoda in An Hai commune, Nghia Pagoda in An Binh commune, but also in such many other places as Lady Palace in Tay small village, Vinh Hoa in Dong small village in An Vinh commune, Thien Y A Na Lady Palace in Trung Yen, Dong Thanh in Dong small village and So Hoi Dong in Dong Ho, An Hai commune, Vinh An Pagoda in An Vinh commune, etc.

Keywords: sacrifice, jinn, folk beliefs, Ly Son Island, Quang Ngai

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Sách

- [1]. Ban chấp hành Đảng Bộ huyện Lý Sơn (2000), *Lịch sử Đảng bộ huyện Lý Sơn*.
- [2]. Nguyễn Đăng Duy (2004), *Văn hóa Việt Nam đỉnh cao Đại Việt*, Nxb. Hà Nội.
- [3]. Giáo hội Phật giáo Việt Nam - Phân viện nghiên cứu Phật học (2004), *Từ điển Phật học Hán Việt*, Nxb. KHXH.
- [4]. Lê Như Hoa (chủ biên) (2001), *Tín ngưỡng dân gian Việt Nam*, Nxb. VHTT, Hà Nội.
- [5]. Vũ Ngọc Khánh, Phạm Minh Thảo (2005), *Từ điển văn hóa tín ngưỡng phong tục*, Nxb. VHTT, Hà Nội.
- [6]. Nguyễn Lang (2000), *Việt Nam Phật giáo sử luận*, Nxb. Văn học.
- [7]. Ngô Đức Thịnh (chủ biên) (2001), *Tín ngưỡng và văn hóa tín ngưỡng ở Việt Nam*, Nxb. KHXH, Hà Nội.
- [8]. Ngô Đức Thịnh (2006), *Văn hóa, văn hóa tộc người và văn hóa Việt Nam*, Nxb. KHXH, Hà Nội.
- [9]. Sở Văn hóa thông tin Quảng Ngãi (2002), *Quảng Ngãi, đất nước con người và văn hóa*, Nxb. Quảng Ngãi.

- [10]. Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường Quảng Ngãi (2002), *Văn hóa truyền thống đảo Lý Sơn*, Nxb. Quảng Ngãi.
- [11]. UBND tỉnh Quảng Ngãi (2008), *Địa chí Quảng Ngãi*, Nxb. Từ điển Bách khoa, Hà Nội.
- [12]. X.A. Tocarev (Lê Thế Thép dịch) (1994), *Các hình thức tôn giáo sơ khai và phát triển của chúng*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [13]. Huỳnh Ngọc Trảng – Trương Ngọc Tường (1999), *Đình Nam Bộ - Xưa và nay*, Nxb. Đồng Nai.
- [14]. Huỳnh Ngọc Trảng – Nguyễn Đại Phúc (2013), *Đặc khảo về tín ngưỡng thờ gia thần*, Nxb. Văn hóa văn nghệ.
- [15]. Phan Thị Yến Tuyết (2014), *Đời sống xã hội – kinh tế văn hóa của ngư dân và cư dân vùng biển Nam bộ*, Nxb. ĐHQG TP.HCM.
- [16]. Nguyễn Như Ý (1999), *Đại từ điển tiếng Việt*, Nxb. VHTT.
- [17]. Nguyễn Như Ý – Chu Hy (2011), *Từ điển Văn hóa, phong tục cổ truyền Việt Nam*, Nxb. Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.

Tạp chí

- [18]. Phan Đình Độ (2001): “*Tục thờ cúng cô hồn ở Lý Sơn*”, Tạp chí Cẩm Thành, số 29.
- [19]. Huỳnh Thế (2007), “*Âm linh tự làng An Vĩnh – Lý Sơn*”, Tạp chí Cẩm Thành số 52.
- [20]. Nguyễn Đăng Vũ (2006): “*Tục thờ cúng âm hồn dọc biển*”, Tạp chí Cẩm Thành số 48.

Luận văn

- [21]. Phạm Tấn Thiên (2014), Luận văn thạc sĩ ngành Văn hóa học - *Tín ngưỡng thờ cúng âm hồn của cư dân ven biển Quảng Ngãi dưới góc nhìn văn hóa*, Trường ĐH KHXH&NV TP.HCM.

Website

- [22]. <https://sites.google.com/site/thongtinhophamtphochiminh/tuotrehopham2/thotre/tulieulichsu/tu-lieu-lich-su/phamhuunhatvaphamquanganhvoisunghiepbaovechuquyencuatoquoctrenquandhaohoangsa>
- [23]. <http://vanhoahoc.vn/nguyen-cuu/van-hoa-viet-nam/van-hoa-to-chuc-doi-song-ca-nhan/2302-nguyen-thanh-loi-tuc-tho-co-hon-bien-o-nam-trung-bo.html>